

HOCSIN	•										
MaSo	· HoDem ·	Ten -	GI ·	NgSinh · DiaChi ·	DoanVien -	To ·	Toan -	Li -	Hoa -	Van •	Tm ·
	1 Nguyên	An	Nam	12/08/1991 6 Nghĩa Tan		1	7.2	8.5	10.0	7.0	8.
	2 Trân Vân	Giang	Nam	21/03/1990 12 Dich Vong	0	2	10.0	9.6	9.5	8.7	8.
	3 Lê Minh	Thu	Nữ	05/03/1991 6 Mai Dich		2	8.3	9.0	8.3	8.2	9.
	4 Doãn Mai	Chi	Nữ	14/02/1990 78 Lieu Giai	0	1	7,4	8.7	9.4	9.3	8.
	5 Hô Minh	Ba	Nam	30/07/1991 45 Cau Giay	M	3	8.0	8.0	6.3	9.0	9.
	6 Nguyên Xuân	Minh	Nam	12/06/1991 34 Lê hông Phong		4	8.0	7.0	9.5	7.0	9.
	7 Trân Thanh	Mai	Nữ	12/06/1991 32 Giang Võ		1	9.0	8.0	8.9	7.3	5.
	8 Nguyễn Minh	Nam	Nam	14/02/1990 231 Hào Nam		3	8.0	6.1	6.4	8.2	9.
	9 Hoàng Xuân	Thanh	Nữ	27/12/1991 123 Giang võ		1	9.3	8.9	9.0	7.8	6.
	\leq	N h	Iuốn ọc si	thông tin thì xử lý như	về quải thế nào	n lí ?			3		

Maka Hollom	-	10 ⁻¹⁻¹ 2001			-	-				-
Maso HoDelli	- Ten -	GT ·	NgSinh · DiaChi ·	DoanVien -	To ·	Toan ·	Li -	Hoa -	Van •	Tm ·
1 Nguyen	An	Nam	12/08/1991 6 Nghia Tan	M	1	7.2	8.5	10.0	7.0	8.4
2 Trần Vẫn	Giang	Nam	21/03/1990 12 Dịch Vọng		2	10.0	9.6	9.5	8.7	8.0
3 Le Minh	Thu	Nü	05/03/1991 6 Mai Dịch		2	8.3	9.0	8.3	8.2	9.3
4 Doán Mai	Chi	Nü	14/02/1990 78 Lieu Giai		1	7,4	8.7	9.4	9.3	8.0
5 Hô Minh	Ba	Nam	30/07/1991 45 Cau Giây		3	8.0	8.0	6.3	9.0	9.0
6 Nguyên X	uân Minh	Nam	12/06/1991 34 Lê hông Phong		4	8.0	7.0	9.5	7.0	9.5
7 Trân Than	h Mai	Nữ	12/06/1991 32 Giang Võ		1	9.0	8.0	8.9	7.3	5.0
8 Nguyễn M	inh Nam	Nam	14/02/1990 231 Hào Nam		3	8.0	6.1	6.4	8.2	9.4
9 Hoàng Xu	ân Thanh	Nữ	27/12/1991 123 Giáng võ		1	9.3	8.9	9.0	7.8	6.3
	A	Iuốn gắn	lưu thông tin vớ nhất, chính xác i	ri thời g nhất và	ian lâu			\mathcal{L}		

faSo •	HoDem • 1 Nguyễn 2 Trần Văn	Ten • An	GT · Nam	NgSinh · DiaChi · 12/08/1001 6 Nehĩa Tân	DoanVien •	To ·	Toan -	Li ·	Hoa •	Van •	Γm ·
1	l Nguyên 2 Trần Văn	An	Nam	12/08/1001 6 Nohia Tan	12						
3	2 Trần Văn	China and and		120011910 Hgun Iun	62	1	7.2	8.5	10.0	7.0	8.4
		Giang	Nam	21/03/1990 12 Dịch Vọng		2	10.0	9.6	9.5	8.7	8.0
	8 Lê Minh	Thu	Nữ	05/03/1991 6 Mai Dịch		2	8.3	9.0	8.3	8.2	9.3
	Doân Mai	Chi	Nữ	14/02/1990 78 Liêu Giai		1	7,4	8.7	9.4	9.3	8.0
	5 Hồ Minh	Ba	Nam	30/07/1991 45 Câu Giây		3	8.0	8.0	6.3	9.0	9.0
(5 Nguyễn Xuân	Minh	Nam	12/06/1991 34 Lê hông Phong		4	8.0	7.0	9.5	7.0	9.5
- 1	7 Trần Thanh	Mai	Nữ	12/06/1991 32 Giang Võ		1	9.0	8.0	8.9	7.3	5.0
8	8 Nguyễn Minh	Nam	Nam	14/02/1990 231 Hào Nam		3	8.0	6.1	6.4	8.2	9.4
5	Hoàng Xuân	Thanh	Nữ	27/12/1991 123 Giang võ		1	9.3	8.9	9.0	7.8	6.3
	Gi Ac liê	ải p cess u lâi	háp s để u dài	tốt nhất là chọn quản lý, xử lý di i thay cho việc qu	dùng c ĩ liệu v ıån lý b	ơ sở à lu ằng	ở dữ ru trũ giấy	liệt r dî	ı ŕ		







1> Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access

a) Giới thiệu Microsoft Access

 Phần mềm Microsoft Access (gọi tắt là Access) là hệ quản trị cơ sở dữ liệu nằm trong bộ phần mềm Microsoft Office của hãng Microsoft dành cho máy tính cá nhân và máy tính chạy trong mạng cục bộ.

b) Chức năng của Microsoft Access

- Tạo lập các cơ sở dữ liệu và lưu trữ chúng trên các thiết bị nhớ.
- Tạo biểu mẫu để cập nhật dữ liệu, tạo báo cáo thống kê, tổng kết hay những mẫu hỏi để khai thác dữ liệu trong CSDL, giải quyết các bài toán quản lí.

8



















2> Một số thao tác cơ bản



21

a) Khởi động Microsoft Access

- Cách 1: Từ bảng chọn Windows Start: nháy chuột Start/ (All) Programs/ Microsoft Office/ Microsoft Access 2010.
- Cách 2: Từ biểu tượng shortcut của Access: double click vào biểu tượng trên màn hình Desktop (nếu có).

b) Giới thiệu màn hình làm việc

- Thanh Ribbon: chứa các biểu tượng (icon) đại diện cho một hành động nào đó mà khi người sử dụng nhấn vào thì nó sẽ thực hiện. Vùng hiển thị của thanh công cụ trong những phiên bản Microsoft Access trước đây sẽ được dùng để hiển thị thanh Ribbon trong phiên bản Microsoft Access 2010. Ứng với mỗi đối tượng mà chúng ta làm việc, thanh Ribbon sẽ tự động thay 19 đổi cho phù hợp với đối tượng tương ứng.

2> Một số thao tác cơ bản

c) Tạo cơ sở dữ liệu mới

Bước 1: Khởi động Access 2010. Bước 2: Click File => New => Blank database. Nhập tên cần đặt vào ô File Name. Click vào biểu tượng bên cạnh ô File Name để chọn thư mục lưu cơ sở dữ liệu.

1.

- Bước 3: Xuất hiện một hộp thoại, chọn thư mục lưu cơ sở dữ liệu, sau đó click OK. _
- Bước 4: Click biểu tượng Create.

d) Các đối tượng chính của Access

- **Bảng** (Tables): dùng để lưu dữ liệu. Mỗi bảng chứa thông tin về một chủ thể xác định và bao gồm nhiều hàng, mỗi hàng chứa các thông tin về một cá thể xác định của chủ thể đó.
- Ca the sac dụm của chủ thể đó.
 Mẫu hởi (Queries): dùng để sắp xếp, tìm kiếm và kết xuất dữ liệu xác định từ một hoặc nhiều bảng.
 Biểu mẫu (Forms): giúp tạo giao diện thuận tiện cho việc nhập hoặc hiển thị thông tin.
- Báo cáo (Reports): được thiết kế để định dạng, tính toán, tổng hợp các dữ liệu được chọn và in ra.
- 20



e) Mở cơ sở dữ liệu đã có

- Cách 1: Double click vào tên CSDL muốn mở.
- Cách 2: Click chuột vào tên của CSDL (nếu có trong cửa sổ File).
- Cách 3: Chọn lệnh File => Open rồi tìm CSDL muốn mở lên. Chọn Open.

f) Kết thúc phiên làm việc

- Cách 1: Chọn File => Exit.
- Cách 2: Nháy nút X ở góc trên bên phải màn hình làm việc của Access.

